TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HS-ST.
Ngày: 22 - 11 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH SƠN LA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Hội thẩm nhân dân

Bà Trần Thị Thu Thủy

Ông Quách Công Cầm

- Thư ký phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2022/TLST- ST ngày 05 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo.

Tếnh Thị M, tên gọi khác: Không, sinh năm 1966, tại huyện V, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; trình độ văn hoá: Không biết chữ; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông: Tếnh A D (Đã chết) và bà Thào Thị K, sinh năm 1936; bị cáo có chồng là Sồng A L, sinh năm 1962 và 07 con. Con lớn sinh năm 1982, con nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án: Không; tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 03/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện V áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng. Tếnh Thị M chấp hành xong ngày 03/3/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 27 tháng 6 năm 2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện V cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho bị cáo Tếnh Thị M: Ông Đàm Mạnh H - Luật sư thuộc đoàn luật sư tỉnh Sơn La thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người phiên dịch: Ông Sồng A P, sinh năm 1985; trú tại: Thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 27/6/2022, khi Tếnh Thị M đang đi bộ trên đường dân sinh của Bản P, xã L, huyện V thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, không biết tên và địa chỉ. M hỏi mua ma túy thì người phụ đó đồng ý. Nhưng do không mang tiền nên M bảo người phụ nữ đó đi về nhà cùng M, người phụ nữ đó đồng ý. Khi về đến nhà, M đã thỏa thuận thống nhất mua của người phụ nữ đó 01 gói giấy bạc bên trong đựng 03 viên Hồng phiến và một ít Heroine với giá 200.000 đồng. M nhận gói ma túy cất giấu vào trong túi vải đang đeo trên người rồi đi vào trong buồng ngủ để lấy tiền trả tiền mua ma túy. M lấy 200.000 đồng rồi mang ra ngoài để trả cho người phụ nữ dân tộc Mông đó thì không thấy người phụ nữ bán ma túy đâu nữa. Đúng lúc này, tổ công tác Công an xã L, huyện V đến nhà Tếnh Thị M tại Bản P, xã L, huyện V tuyên truyền về ma túy, yêu cầu M có gì liên quan đến ma túy thì giao nộp. M đã lấy từ trong túi vải đang đeo trên người ra giao nộp cho tổ công tác: 01 gói giấy bạc bên trong đựng 03 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine, 01 cục chất bột màu trắng hồng nghi là Heroine và giao nộp 200.000 đồng. Tếnh Thị M khai là ma túy của M, cất giấu để sử dụng cho bản thân. Căn cứ vào hành vi vi phạm của Tếnh Thị M, Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng, dẫn giải, bàn giao Tếnh Thị M cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V để điều tra làm rõ.

Ngày 27/6/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện V và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành cân tịnh xác định khối lượng số vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Tếnh Thị M như sau:

- Cục bột màu trắng hồng nghi là Heroine có khối lượng 0,15 gam. Lấy toàn bộ 0,15 làm làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu M.

- 03 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine có khối lượng 0,29 gam. Lấy toàn bộ 0,29 làm làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu M1.

Các mẫu giám định ký hiệu M, M1 được bàn giao cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1148 ngày 29/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; loại*

Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định 0,15 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,29 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,15 gam; loại Heroine và 0,29 gam; loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: Chất bột màu trắng hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu M và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu M14, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng M = 0,09 gam, M1 = 0,17 gam.

Cáo trạng số: 102/CT-VKS ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Tếnh Thị M về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như cáo trạng; Qua phân tích đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tếnh Thị M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tếnh Thị M mức án từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Tếnh Thị M.

Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng phong bì niêm phong và vỏ gói ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Tếnh Thị M; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử thai đối với Tếnh Thị M; 01 chiếc túi vải thổ cẩm màu xanh đen có 02 ngăn khóa và dây đeo màu đen; 01 phong bì bên trong đựng mẫu hoàn trả sau giám định có khối lượng M = 0,09 gam, M1 = 0,17 gam và vỏ gói cũ gửi giám định;

Tịch thu số tiền NHNN Việt Nam 200.000 đồng là tài sản của bị cáo sử dụng để mua ma túy.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Tếnh Thị M: Viện kiểm sát truy tố bị cáo Tếnh Thị M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật không oan. Tuy nhiên, sau khi bị bắt bị cáo Tếnh Thị M đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Tếnh Thị M mức án trong khung đề nghị của Viện kiểm sát; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, nhất trí với ý kiến bào chữa của người bào chữa không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố Tếnh Thị M về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Tếnh Thị M khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị giam giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, lời khai của người chứng kiến, biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thể hiện: Ngày 27/6/2022, bị cáo Tếnh Thị M đã có hành vi tàng trữ 0,15 gam Heroine và 0,29 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân.

Căn cứ quy định tại Điều 4, Chương II Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma tuý tại một số Điều của Bộ luật Hình sự thì tổng khối lượng của các chất ma túy Heroine và Methamphetamine là 0,15 gam + 0,29 gam = 0,44 gam. Dưới mức tối thiểu quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Tếnh Thị M phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội. Bị các đã từng bị Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn không đoạn tuyệt với ma túy. Vì vậy, cần áp dụng một mức án

tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

- Xét ý kiến bào chữa của Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý bào chữa cho bị cáo: Luật sư đề nghị xử phạt bị cáo mức án trong khung hình phạt mà kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ phù hợp với khối lượng ma túy bị cáo, phù hợp với nhân thân bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, Hội đồng xét xử chấp nhận bởi bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản. Đối với đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, Hội đồng xét xử thấy, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp được miễn án phí nên chấp nhận ý kiến của người bào chữa.

Bị cáo Tếnh Thị M đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Tếnh Thị M có thể bị chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Đối với nguồn gốc số ma túy thu giữ: Tếnh Thị M khai mua của một người phụ nữ dân tộc mông Tếnh Thị M không biết tên địa chỉ cụ thể. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V không có căn cứ để điều tra xử lý buộc Tếnh Thị M phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy đã thu giữ.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng phong bì niêm phong và vỏ gói ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Tếnh Thị M; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử thai đối với Tếnh Thị M; 01 chiếc túi vải thổ cẩm màu xanh đen có 02 ngăn khóa và dây đeo màu đen; 01 phong bì bên trong đựng mẫu hoàn trả sau giám định có khối lượng M = 0,09 gam, M1 = 0,17 gam và vỏ gói cũ gửi giám định là những vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền NHNN Việt Nam 200.000 đồng là tài sản của bị cáo sử dụng để mua ma túy nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở cùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Tếnh Thị M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Tếnh Thị M 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 27/6/2022.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng phong bì niêm phong và vỏ gói ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Tếnh Thị M; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử thai đối với Tếnh Thị M; 01 chiếc túi vải thổ cẩm màu xanh đen có 02 ngăn khóa và dây đeo màu đen; 01 phong bì bên trong đựng mẫu hoàn trả sau giám định có khối lượng M = 0,09 gam, M1 = 0,17 gam và vỏ gói cũ gửi giám định.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 200.000 đồng tiền NHNN Việt Nam của bị cáo.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 19/BBVC-CCTHA ngày 21/10/2022.

4. Về án phí: Áp dung điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Tếnh Thị M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Hiếu